**MỘT SỐ CĂN DẶN VỚI HỌC SINH VÀ PHỤ HUYNH**

**\* ĐỐI VỚI HỌC SINH**

1/ Phần **nội dung bài học các em chép vào tập** ghi trên lớp còn phần **bài tập củng cố hoặc bài tập bổ sung các em làm vào vở bài tập hoặc tập học buổi chiều.**

2/ Khi học bài các em cần **xem và đọc nội dung bài học, câu hỏi trong SGK**.

3/ Hàng ngày, các em đều **phải học ít nhất là 1 bài mới và làm bài tập** đầy đủ. Nếu có thắc mắc, không hiểu bài các em có **thể liên hệ với giáo viên bộ môn, GVCN** để nhờ giải đáp.

4/ Đề cương các em **phải bảo quản cẩn thận** để khi đi học lại sử dụng ôn thi cuối năm.

**\* ĐỐI VỚI PHỤ HUYNH**

1/ Phụ huynh cấn phối hợp chặt chẽ với nhà trường, GVCN, GVBM để báo cáo tình hình học tập và làm bài của các em.

2/ Phụ huynh thường xuyên nhắc nhở các em học bài, làm bài tập và chép bài đầy đủ.

3/ Mọi thắc mắc về bài học phụ huynh liên hệ ngay với GVBM hoặc GVCN để được hỗ trợ.

**MÔN GDCD**

**PHẦN 1: NỘI DUNG BÀI HỌC VÀ CÂU HỎI MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN 7**

***LƯU Ý: HỌC SINH GHI PHẦN NỘI DUNG BÀI HỌC VÀO VỞ HỌC VÀ LÀM BÀI TẬP BÊN DƯỚI PHẦN NỘI DUNG BÀI.***

**BÀI 14: BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN (T 1)**

1. **NỘI DUNG BÀI HỌC**
2. **Khái niệm môi trường, tài nguyên thiên nhiên.**

* *Môi trường* là toàn bộ các yếu tố tự nhiên và vật chất nhân tạo bao quanh con người, có tác động đến đời sống, sự tồn tại và phát triển của con người và thiên nhiên.
* *Tài nguyên thiên nhiên là* những của cải vật chất có sẵn trong tự nhiên mà con người có thể khai thác, chế biến và sử dụng phục vụ cho cuộc sống của con người. Tài nguyên thiên nhiên là bộ phận thiết yếu của môi trường, có quan hệ chặt chẽ với môi trường.

1. **Các yếu tố của môi trường và tài nguyên thiên nhiên.**

* *Yếu tố môi trường:* Rừng cây, đồi núi, sông hồ, nhà máy, đường sá, khói bụi…
* *Yếu tố tài nguyên thiên nhiên:* Rừng cây, động vật, thực vật, khoáng sản, nước…

1. **Nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường.**

* Do tác động tiêu cực của con người trong đời sống và trong các hoạt động kinh tế.
* Do con người thiếu ý thức, không thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, tài nguyên, chỉ nghĩ đến lợi ích trước mắt.

**B. CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP**

1. Em hãy nêu cảm nghĩ và cho biết thực trạng về môi trường và tài nguyên thiên nhiên ở nước ta hiện nay?

2. Vậy nguyên nhân nào dẫn đến thực trạng trên, lấy ví dụ minh họa?

3. Nêu sự khác nhau giữa môi trường và tài nguyên thiên nhiên?

4. Kể tên một số việc làm gây ô nhiễm môi trường?

**Lưu ý: Làm bài tập b, c, d SGK/46**

**BÀI 14: BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN (T 2)**

1. **NỘI DUNG BÀI HỌC**

**4. Vai trò môi trường, tài nguyên thiên nhiên.**

*-* Cung cấp cho con người phương tiện đề sinh sống, phát triển mọi mặt.

- Tạo cơ sở vật chất để phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống con người.

**5. Những quy định cơ bản của pháp luật về bảo vệ MT và TNTN.**

- *Bảo vệ môi trường nước:* PL nghiêm cấm các hành vi thải các chất thải, chất độc hại chưa qua xử lí vào nguồn nước.

- *Bảo vệ không khí*: Nghiêm cấm thải khói, bụi, khí độc hại vào không khí.

- *Bảo vệ rừng*: Nghiêm cấm phá hoại, khai thác, chặt phá rừng trái phép.

- *Bảo vệ động thực vật quý hiếm*: Nghiêm cấm săn bắt, kinh doanh động thực vật quý hiếm trong danh mục cấm do Nhà nước quy định.

=> Bảo vệ MT và TNTN là nhiệm vụ cấp bách của quốc gia, là sự nghiệp của toàn dân.

***6. Những biện pháp cần thiết để bảo vệ MT và TNTN.***

- Giữ gìn vệ sinh MT, đổ rác đúng nơi quy định.

- Hạn chế dùng chất khó phân hủy.

- Thu gom, tái chế, tái sử dụng đồ phế thải.

- Tiết kiệm điên, nước sạch…

**B. CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP**

1. Quan sát lại phần thông tin, sự kiện trong SGK và sự hiểu biết của bản thân, cho biết việc môi trường bị ô nhiễm, tài nguyên thiên nhiên bị khai thác bừa bãi dẫn đến hậu quả như thế nào?

2. **Cho tình huống:** Hồng và Hoa ngồi chơi trong khuôn viên trường. Uống nước (Rồng đỏ) xong, Hồng vứt ngay vỏ ly xuống sân trường. Thấy vậy, Hoa nhặt lên và bỏ vào thùng rác. Lúc đó Hồng nói mỉa mai: Cậu có rỗi công thì ngồi nghỉ cho khỏe, đừng lo, việc đó là của lớp lao động mà!

Qua tình huống trên. Em hãy nhận xét hành vi của hai bạn?

1. Là một học sinh, bản thân em phải làm gì để góp phần bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên?

**Lưu ý: Làm bài tập a, đ, e, g SGK/46**

**Bài 15: BẢO VỆ DI SẢN VĂN HÓA**

1. **NỘI DUNG BÀI HỌC**
2. **Thế nào là di sản văn hóa?**

*- Di sản văn hóa bao gồm:* Di sản văn hóa vật thể và di sản văn hóa phi vật thể. Là sản phẩm tinh thần và vật chất có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học; được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác.

**-** *Di sản văn hóa vật thể* là sản phẩm vật chất bao gồm: Di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật và bảo vật quốc gia.

*- Di sản văn hóa phi vật thể* là sản phẩm tinh thần, bao gồm tiếng nói, chữ viết, lối sống, lễ hội, bí quyết nghề truyền thống, văn hóa ẩm thực, trang phục truyền thống.

1. **Một số di sản văn hóa ở nước ta.**

* Địa đạo Củ Chi, Vịnh Hạ Long, Động Phong Nha, Cố đô Huế, Hoàng thành Thăng Long, Chùa Một Cột, Thánh địa Mỹ Sơn,…

1. **CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP**
2. Phân loại một số di sản văn hóa (Thuộc di sản văn hóa vật thể hay phi vật thể).
3. Làm bài tập c, d SGK/51

**Bài 15: BẢO VỆ DI SẢN VĂN HÓA**

1. **NỘI DUNG BÀI HỌC**

**3. Ý nghĩa của di sản văn hóa.**

*- Đối với sự phát triển cuả nền văn hóa Việt Nam*:

+Là tài sản của dân tộc nói lên truyền thống dân tộc.

+Thể hiện công đức của tổ tiên trong công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

+Thể hiện kinh nghiệm của dân tộc trng các lĩnh vực.

+Các thế hệ sau có thể tiếp thu, kế thừa truyền thống, kinh nghiệm đó để phát triển nền văn hóa mang đậm bản sắc dân tộc.

*- Đối với thế giới*:

+ Đóng góp vào kho tàng di sản văn hóa thế giới.

+ Một số di sản văn hóa Việt Nam được công nhận là di sản văn hóa thế giới để được tôn vinh, giữ gìn như những tài sản quý giá của nhân loại.

**4.Những quy định của pháp luật về bảo vệ di sản văn hóa.**

- Nhà nước bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chủ sở hữu di sản văn hóa. Chủ sở hữu di sản văn hóa có trách nhiệm bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa.

* **Nghiêm cấm các hành vi**:

- Chiếm đoạt, làm sai lệch di sản văn hóa.

- Hủy hoại hoặc gây nguy cơ hủy hoại di sản văn hóa.

- Đào bới trái phép địa điểm khảo cổ, xây dựng trái phép, lấn chiếm đất đai thuộc di tích- lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh.

- Mua bán, trao đổi và vận chuyển trái phép di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc di tích lịch sử-văn hóa, danh lam thắng cảnh.

- Đưa trái phép di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia ra nước ngoài.

- Lợi dụng việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa để thực hiện hành vi trái pháp luật.

1. **CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP**

**Câu hỏi:** Là một học sinh và là công dân Việt Nam em cần làm gì để góp phần bảo vệ nền di sản văn hóa?

**Bài tập:** Làm bài b, d SGK/50,51.

**Bài 16:**

**QUYỀN TỰ DO TÍN NGƯỠNG VÀ TÔN GIÁO (TIẾT 1)**

1. **NỘI DUNG BÀI HỌC**
2. **Thế nào là tín ngưỡng, tôn giáo và quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo?**

**a/ Tín ngưỡng.**

* Tín ngưỡng là niềm tin của con người vào một cái gì đó thần bí, hư ảo, vô hình (VD: Thần linh, thượng đế, đức chúa trời…)

**b/ Tôn giáo**

* Là một hình thức tín ngưỡng có hệ thống tổ chức, có giáo lí và những hình thức lễ nghi (đạo Phật, đạo Thiên Chúa…)

**c/ Mê tín dị đoan.**

* Là tin một cách mù quáng, dẫn đến mất lí trí, hành động trái lẽ thường, gây hậu quả xấu.
* VD: Bói toán, lên đồng, chữa bệnh bằng phù phép.

**d/ Quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo.**

* Là quyền của công dân có thể theo hoặc không theo một tín ngưỡng, tôn giáo nào mà không ai được cưỡng bức, cản trở.

1. **CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP**

**Câu hỏi:** **:** Phân biệt tín ngưỡng, tôn giáo và mê tín dị đoan?

**Bài tập:** Làm bài a, b, e SGK/53, 54.

**Bài 16:**

**QUYỀN TỰ DO TÍN NGƯỠNG VÀ TÔN GIÁO (TIẾT 2)**

1. **NỘI DUNG BÀI HỌC**

**2. Quy định của pháp luật về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo.**

+ Mọi người phải tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của người khác như tôn trọng nơi thờ tự của các tôn giáo ; không được gây mất đoàn kết, chia rẽ giữa các tôn giáo và giữa những người không có tôn giáo với người có tôn giáo.

+ Nghiêm cấm lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, lợi dụng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo để làm trái pháp luật và chính sách của Nhà nước.

1. **CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP**

**Câu hỏi 1:** Hãy nêu một vài việc làm vi phạm pháp luật về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo?

**Câu hỏi 2: Tình huống:** Ở một xã có nhiều đồng bào theo đạo Thiên Chúa, Uỷ ban nhân dân vận động đồng bào tham gia phong trào xây dựng xã văn hóa. Có một số người đã tìm cách chống phá, đã vận động, đôi khi họ còn đe dọa bà con không nên nghe Uỷ ban nhân dân. Họ cho rằng: Người theo đạo Thiên Chúa không thể hợp tác với người không theo đạo giống họ.

**Hỏi:** Theo em, việc làm ấy của họ đúng hay sai?

**Câu hỏi 3:** Theo em, tình đoàn kết giữa các tôn giáo mang lại lợi ích gí cho mỗi người dân, mỗi gia đình, cho quê hương em và đất nước?

**Bài tập:** Làm bài c, d SGK/53, 54.

**Bài 17: NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM (TIẾT 1)**

1. **NỘI DUNG BÀI HỌC**

**1. Bản chất của Nhà nước:** Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.

**2. Thế nào là bộ máy nhà nước?**

- Bộ máy nhà nước là một hệ thống tổ chức bao gồm các cơ quan Nhà nước cấp trung ương và cấp địa phương, có các chức năng và nhiệm vụ khác nhau.

1. **CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP**

**Câu 1**: Nước ta - nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời từ khi nào và khi đó ai làm Chủ tịch nước?

**Câu 2**: Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời là thành quả của cuộc cách mạng nào? Cuộc cách mạng đó do đảng nào lãnh đạo?

**Câu 3**: Nước ta đổi tên là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam vào khi nào? Tại sao lại đổi tên như vậy?

**Câu 4**: Hãy cho biết Nhà nước ta là của ai?

**Bài 17: NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM (TIẾT 2)**

1. **NỘI DUNG BÀI HỌC**

**3.Chức năng, nhiệm vụ của các loại cơ quan trong bộ máy Nhà nước.**

Bộ máy nhà nước có 4 cơ quan:

***a/ Các cơ quan quyền lực do nhân dân bầu ra*** (Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp).

- Chức năng:

+ Quốc hội: là cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất.

+ HĐND: là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương.

- Nhiệm vụ: SGK/57.

***b/ Cơ quan hành chính nhà nước*** (Chính phủ và Uỷ ban nhân dân các cấp).

- Chức năng:

+ Chính phủ: là cơ quan hành chính nhà nước cao nhất.

+ UBND: là cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương.

- Nhiệm vụ: SGK/57-58

***c/ Cơ quan xét xử*** (các Toà án).

***d/ Cơ quan kiểm sát*** (các Viện kiểm sát).

1. **CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP**

**Câu 1:** Em hãy cho biết trong bộ máy Nhà nước có mấy loại cơ quan? Nêu tên các loại cơ quan đó?

**Câu 2**: Chức năng nhiệm vụ của Quốc hội? Vì sao Quốc hội được gọi là cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân và là cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất?

**Câu 3**: Chức năng nhiệm vụ của Chính phủ? Vì sao chính phủ được gọi là cơ quan chấp hành của Quốc hội?

**Câu 4:** Chức năng nhiệm vụ của HĐND? Vì sao HĐND được gọi là cơ quan đại biểu của nhân dân địa phương và là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương?

**Câu 5**: Chức năng nhiệm vụ của UBND? Vì sao UBND được gọi là cơ quan chấp hành của HĐND?

**Bài 18: BỘ MÁY NHÀ NƯỚC CẤP CƠ SỞ (XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN) (TIẾT 1)**

1. **NỘI DUNG BÀI HỌC**
2. **Các cơ quan nhà nước cấp cơ sở.**

Gồm hai loại cơ quan:

- HĐND xã (Phường, thị trấn) là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương do nhân dân bầu ra.

- UBND xã (Phường, thị trấn) là cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương do HĐND xã (phường, thị trấn) bầu ra.

1. **Nhiệm vụ của cơ quan nhà nước cấp cơ sở.**

* HĐND xã (phường, thị trấn) do nhân dân bầu ra và chiụ trách nhiệm trước nhân dân về:

+ Phát triển kinh tế - XH.

+ Ổn định và nâng cao đời sống nhân dân.

+ Củng cố quốc phòng an ninh.

+Giám sát hoạt động của thường trực HĐND, UBND xã.

+Giám sát việc thực hiện nghị quyết của HĐND xã.

- UBND do HĐND bầu ra có nhiệm vụ:

+Thực hiện quản lí nhà nước ở địa phương mình trong mọi lĩnh vực.

+ Kiểm tra việc chấp hành HP, luật của cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết của HĐND.

+ Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

1. **CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP**

**Câu hỏi:** Bộ máy nhà nước cấp cơ sở gồm có những cơ quan nào? Nhiệm vụ của những cơ quan đó là gì?

**Bài 18: BỘ MÁY NHÀ NƯỚC CẤP CƠ SỞ (XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN) (TIẾT 2)**

1. **NỘI DUNG BÀI HỌC**

**3. Một số công việc cơ quan nhà nước cấp xã đã làm để chăm lo đời sống mọi mặt cho nhân dân.**

- Chăm lo phát triển sự nghiệp giáo dục, sức khỏe.

- Tổ chức lại sản xuất phát huy thế mạnh của địa phương.

- Bảo vệ trật tự trị an, phòng chống tệ nạn xã hội.

1. **CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP**

Câu 1: Theo các em, cơ quan nhà nước cấp xã đã làm gì để nâng cao đời sống tinh thần và vật chất cho nhân dân?

Câu 2: Là học sinh, em có trách nhiệm như thế nào đối với bộ máy nhà nước cấp cơ sở ở địa phương nơi mình đang sinh sống?

**PHẦN 2: MỘT SỐ CÂU HỎI ÔN TẬP**

**Câu 1:** Thế nào là tín ngưỡng, tôn giáo, mê tín dị đoan?

**Câu 2:** Nêu quá trình ra đời của nhà nước ta? Vì sao nói “Nhà nước ta là nhà nước của dân, do dân, vì dân”?

**Câu 3:** Bộ máy nhà nước Việt Nam bao gồm những loại cơ quan nào? Em hãy kể tên cụ thể của từng loại cơ quan đó?

**Câu 4:** Quốc hội do ai bầu ra và có nhiệm vụ gì?

**Câu 5:** Chính phủ do ai bầu ra và có nhiệm vụ gì?

**Câu 6:** Hội đồng nhân dân do ai bầu ra?

**Câu 7:** Ủy ban nhân dân do ai bầu ra?

**Câu 8:** Tòa án nhân dân làm nhiệm vụ gì?

**Câu 9:** Viện kiểm sát nhân dân làm nhiệm vụ gì?

**Câu 10:** Môi trường, TNTN là gì? Nêu quy định của pháp luật về bào vệ môi trường và TNTN.

**Câu 11:** Di sản văn hóa là gì? Nước ta có những di sản văn hóa nào?